

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ SƠN LA
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 44/2023/HS-ST

Ngày 29/3/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SƠN LA, TỈNH SƠN LA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phụng.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Bồ Thị Thái.

2. Bà Nguyễn Thị Ngọc Lan.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Anh Tú - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La tham gia phiên tòa:
Ông Tòng Thanh Quỳnh - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 3 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 51/2023/TLST-HS ngày 28 tháng 02 năm 2023 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 51/2023/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 3 năm 2023 đối với bị cáo:

Bùi Quang N (tên gọi khác: Không), sinh ngày 20 tháng 7 năm 1982; tại huyện Tiên L, tỉnh Hưng Y; nơi ĐKKHKT: Tiểu khu 9, thị trấn Hát L, huyện Mai S, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; đảng phái, đoàn thể: Không; con ông Bùi Quang T (đã chết) và bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1960; vợ Lò Thị Th, sinh năm 1981; có 02 con (con lớn sinh năm 2013, con nhỏ sinh năm 2015); tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 27/10/2010 bị Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn tỉnh Sơn La xử phạt 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; Ngày 12/9/2021 bị công an huyện Mai Sơn tỉnh Sơn La xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 17 tháng 12 năm 2022 đến nay. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 17 giờ 05 phút ngày 17/12/2022, tổ công tác Công an phường Chiềng an phối hợp với Công an phường Chiềng Sinh, Công an thành phố Sơn La làm nhiệm vụ tại khu vực tổ 1, phường Chiềng Sinh, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La đã phát Bùi Quang N đang có hành vi cất giữ trái phép chất ma túy.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 gói giấy màu trắng có dòng kẻ, bên trong chứa chất bột nén màu trắng (N tự giác lấy từ túi quần phía sau bên trái đang mặc ra giao nộp, khai nhận là ma túy Heroine cất giữ để sử dụng).

Quá trình điều tra, bị cáo khai nhận: Khoảng 16 giờ ngày 17/12/2022 N đi xe buýt từ thị trấn Hát Lót, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La đến khu vực cổng Bệnh viện Quân Y 6 thuộc tổ 01, phường Chiềng Sinh, thành phố Sơn La để tìm mua ma túy sử dụng. Tại đây, N gặp và mua được của một người đàn ông không quen biết 01 gói Heroine được gói trong mảnh giấy màu trắng có dòng kẻ với giá 100.000 đồng. Khi N đang tìm nơi để sử dụng thì bị tổ công tác phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng như đã nêu trên.

Ngày 18/12/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Sơn La đã thành lập Hội đồng bóc mở niêm phong, cân tịnh vật chứng và lấy mẫu gửi giám định chất ma túy, kết quả: Cục bột màu trắng trong gói giấy màu trắng có dòng kẻ thu giữ khi bắt quả tang có khối lượng 0,14 gam, lấy 0,06 gam làm mẫu trưng cầu giám định ma túy, ký hiệu V, còn lại 0,08 gam lưu kho vật chứng, ký hiệu H.

Kết luận giám định số 39/KL-KTHS ngày 19/12/2022 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: Mẫu gửi giám định ký hiệu V là ma túy; loại Heroine; khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,06 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,14 gam; Loại Heroine.

Về nguồn gốc 0,14 gam Heroine, Bùi Quang N khai mua của một người đàn ông không quen biết vào ngày 17/12/2022 tại khu vực tổ 1, phường Chiềng Sinh, thành phố Sơn La, ngoài lời khai của bị cáo không còn nguồn tài liệu chứng cứ nào khác. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Sơn La không có căn cứ để mở rộng điều tra, xác minh.

Do có hành vi nêu trên tại bản Cáo trạng số 54/CT-VKSTP ngày 28/02/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La truy tố bị cáo Bùi Quang N về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La giữ quyền công tố tại phiên tòa trình bày lời luận tội, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, cũng như qua xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Bùi Quang N phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015: Xử phạt bị cáo Bùi Quang N từ 14 đến 18 tháng tù.

Vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy: 01 vỏ phong bì niêm phong ban đầu đã bóc mở; 01 mảnh giấy trắng có dòng kẻ; 0,08 gam Heroine ký hiệu H.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến tranh luận với vị đại diện Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa ngày hôm nay, qua xét hỏi bị cáo Bùi Quang N khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng mà Viện kiểm sát thành phố Sơn La đã truy tố đối với bị cáo. Căn cứ lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác mà Cơ quan điều tra đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở pháp lý kết luận: Ngày 17/12/2022, Bùi Quang N đã có hành vi cất giấu trái phép 0,14 gam Heroine với mục đích để sử dụng thì bị phát hiện, bắt quả tang tại khu vực tổ 1, phường Chiềng Sinh, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.

Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng các căn cứ: Lời khai nhận tội của bị cáo; Biên bản bắt người phạm tội quả tang cùng vật chứng thu giữ là 0,14 gam Heroine; Biên bản niêm phong vật chứng; Biên bản mở niêm phong kiểm tra vật chứng; Biên bản bóc mở niêm phong, cân tịnh vật chứng lấy mẫu gửi giám định; Kết luận giám định; Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người chứng kiến việc bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với Kết luận điều tra.

Như vậy có đủ cơ sở kết luận bị cáo Bùi Quang N đã phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự 2015. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La truy tố và Tòa án nhân dân thành phố Sơn La xét xử bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự 2015, khung hình phạt có mức hình phạt tù từ 01 năm đến 05 năm và thuộc trường hợp nghiêm trọng là chính xác, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai.

[3] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Hội đồng xét xử thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý chất ma túy của Nhà nước. Bị cáo nhận thức rõ tác hại của ma túy và hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện. Xét cần xử phạt nghiêm khắc

nhằm trừng trị, giáo dục bị cáo, răn đe phòng ngừa chung.

[4] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã có tiền án, tiền sự về tội ma túy nhưng trong quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[5] Về hình phạt bổ sung (phạt tiền): Quá trình điều tra và thẩm vấn công khai tại phiên tòa thấy rằng: Bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập không ổn định, không có tài sản riêng có giá trị, xét việc áp dụng hình phạt bổ sung không có khả năng thi hành nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Đối với người đàn ông bán ma túy cho Bùi Quang N: Bị cáo không biết rõ tên tuổi, địa chỉ. Ngoài lời khai của bị cáo không còn chứng cứ nào khác chứng minh, nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Sơn La không có căn cứ điều tra mở rộng vụ án. Do đó, buộc Nam phải chịu trách nhiệm về toàn bộ số ma túy bị thu giữ.

[7] Vật chứng vụ án: Đối với 0,08gam Heroine có ký hiệu H; 01 mảnh giấy màu trắng có dòng kẻ; 01 vỏ phong bì niêm phong ban đầu đã bóc mở là chất thuộc loại Nhà nước cấm mua bán, vận chuyển, tàng trữ, vật bị cáo dùng để cất giấu ma túy nên cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí: Do hành vi phạm tội của bị cáo nên buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015:

Tuyên bố bị cáo Bùi Quang N phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Bùi Quang N 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 17/12/2022). Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy: 0,08gam Heroine có ký hiệu H; 01 mảnh giấy màu trắng có dòng kẻ; 01 vỏ phong bì niêm phong ban đầu.

(Số lượng, khối lượng, đặc điểm, tình trạng vật chứng, tài sản theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/3/2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La).

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 và khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14:

Buộc bị cáo Bùi Quang N phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Bùi Quang N có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 29/3/2023).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La (2);
- THADS thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La;
- Công an thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La;
- THAPT (2);
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Nguyễn Thị Phượng